

PHÒNG GD-ĐT QUẬN ĐÔNG ĐA
TRƯỜNG THCS HUY VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP – MÔN LỊCH SỬ 8
*(Trong thời gian học sinh nghỉ học phòng dịch COVID-19
từ 23/03 đến hết 29/03)*

A - Lý thuyết

**BÀI 24: CUỘC ĐẤU TRANH BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN
DÂN CHỦ NHÂN DÂN (1945- 1946)**

I. TÌNH HÌNH NƯỚC TA SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM, 1945

Biết được những khó khăn của nước ta sau Cách mạng tháng Tám như trong tình thế "ngàn cân treo sợi tóc" :

- Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, hơn 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch và bọn tay sai phản động ồ ạt kéo vào nước ta, âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng, thành lập chính quyền tay sai.

- Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam, quân Anh cũng kéo vào, dọn đường cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta.

- Các lực lượng phản cách mạng ngóc đầu dậy chống phá cách mạng.

- Nền kinh tế nước ta vốn đã nghèo nàn, lạc hậu, còn bị chiến tranh tàn phá nặng nề. Hậu quả của nạn đói cuối năm 1944 - đầu năm 1945 chưa được khắc phục, lụt lội, hạn hán diễn ra, sản xuất đình đốn, nạn đói mới đe dọa đời sống nhân dân.

- Ngân sách nhà nước hầu như trống rỗng. Nhà nước chưa kiểm soát được Ngân hàng Đông Dương.

- Hơn 90% dân số mù chữ, các tệ nạn xã hội tràn lan.

II. BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CHẾ ĐỘ MỚI.

Chỉ cần nhớ sự kiện ngày 6/1/1946.

- Ngày 6 - 1 - 1946, nhân dân cả nước đi bầu Quốc hội khoá I với hơn 90% cử tri tham gia.

III. DIỆT GIẶC ĐÓI, GIẶC ĐÓT VÀ GIẢI QUYẾT KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH.

Trình bày được những biện pháp giải quyết khó khăn trước mắt và phần nào chuẩn bị lâu dài : diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết những khó khăn về tài chính :

- Diệt giặc đói : biện pháp trước mắt là tổ chức quyên góp, lập hũ gạo cứu đói, tổ chức "ngày đồng tâm", kêu gọi đồng bào nhường cơm sẻ áo. Biện pháp lâu dài là đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chia ruộng đất cho nông dân. Kết quả là nạn đói được đẩy lùi.

- Diệt giặc dốt : Ngày 8 - 9 - 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí sắc lệnh thành lập Nha bình dân học vụ, kêu gọi mọi người tham gia phong trào xoá nạn mù chữ. Các trường học sớm được khai giảng, nội dung và phương pháp dạy học bước đầu đổi mới.

- Giải quyết khó khăn về tài chính : kêu gọi nhân dân đóng góp, xây dựng "Quỹ độc lập", phong trào "Tuần lễ vàng". Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam (11 - 1946).

IV. NHÂN DÂN NAM BỘ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP TRỞ LẠI XÂM LƯỢC

Biết được những diễn biến chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam Bộ :

- Đêm 22 rạng sáng 23 - 9 - 1945, quân Pháp đánh úp trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai.

- Nhân dân ta anh dũng đánh trả quân xâm lược ở Sài Gòn - Chợ Lớn, sau đó là ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

- Nhân dân miền Bắc tích cực chi viện cho nhân dân miền Nam chiến đấu : những đoàn quân "Nam tiến" nô nức lên đường vào Nam chiến đấu.

B. Bài tập

Câu 1. Tại sao nói nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ngay sau khi thành lập đã ở vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”?

- a. Kẻ thù đông và mạnh, nền độc lập, tự do của đất nước bị đe dọa nghiêm trọng
- b. Sự non yếu của chính quyền mới thành lập.
- c. Những di hại do chế độ thực dân, phong kiến để lại trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, tài chính, văn hoá, xã hội.
- d. a, b và c đúng.

Câu 2. Khó khăn nào là nghiêm trọng nhất đối với đất nước sau Cách mạng tháng Tám-1945?

- a. Nạn đói, nạn dốt.
- b. Đế quốc và tay sai ở nước ta còn đông và mạnh.
- c. Những tàn dư của chế độ thực dân phong kiến.
- d. Chính quyền cách mạng mới thành lập còn non trẻ.

Câu 3. Những thuận lợi cơ bản sau tháng Tám 1945 ở nước ta?

- a. Nhân dân lao động đã giành chính quyền làm chủ, tích cực xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng.
- b. Phong trào giải phóng dân tộc đang dâng cao ở nhiều nước thuộc địa phụ thuộc.
- c. Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành, phong trào đấu tranh vì hòa bình dân chủ phát triển.
- d. a, b và c đúng.

Câu 4. Để xây dựng một chính quyền nhà nước vững mạnh thì công việc đầu tiên nhân dân ta phải làm là gì?

- a. Tham gia bầu cử cơ quan nhà nước ở Trung ương (Quốc hội)
- b. Tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp (tỉnh, huyện, xã).

c. a và b đúng.

d. a và b sai.

Câu 5. Tham gia bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân là thực hiện quyền gì?

a. Quyền tự do, dân chủ.

b. Quyền làm chủ tập thể.

c. Quyền ứng cử, bầu cử.

d. Quyền làm chủ đất nước.

Câu 6. Một chế độ chính trị vững mạnh phải được xây dựng toàn diện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự..., thực sự là Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Đó là mục đích của:

a. 10 chính sách của Việt Minh nhằm đem lại quyền lợi cho nhân dân.

b. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945.

c. Tuyên ngôn Độc lập 2/9/1945.

d. Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I (6/1/1946).

Câu 7. Quốc hội khóa I (6/1/1946) đã bầu được:

a. 333 đại biểu.

b. 334 đại biểu,

c. 335 đại biểu.

d. 336 đại biểu.

Câu 8. Ngày 2/3/1946 Quốc hội họp phiên đầu tiên đã nêu lên vấn đề gì?

a. Lập ra bản dự thảo Hiến pháp đầu tiên của nước ta.

b. Xác nhận thành tích của Chính phủ lâm thời trong những ngày đầu nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

c. Thông qua danh sách Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu.

d. a, b và c đúng.

Câu 9. Sự kiện nào trong năm 1945-1946 khẳng định chính quyền dân chủ nhân dân được củng cố, nền móng của chế độ mới được xây dựng?

- a. Tổng tuyển cử trong cả nước 6/1/1946.
- b. Bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.
- c. Thành lập ủy ban hành chính các cấp.
- d. a, b và c đúng.

Câu 10. Thắng lợi của Tổng tuyển cử ngày 6/1/1946 khẳng định vấn đề gì?

- a. Thể hiện tinh thần yêu nước và khối đoàn kết toàn dân.
- b. Xây dựng được chế độ mới hợp lòng dân.
- c. Đất nước vượt qua khó khăn thử thách.
- d. a và b đúng.

Câu 11. Ý nghĩa chính trị của cuộc Tổng tuyển cử ngày 6/1/1946 và việc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp?

- a. Tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho quần chúng cách mạng, nâng cao uy tín của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
- b. Khơi dậy và phát huy tinh thần yêu nước, tinh thần làm chủ đất nước, giáng một đòn vào âm mưu xuyên tạc, chia rẽ của kẻ thù đối với chế độ mới.
- c. Đưa đất nước thoát khỏi tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”
- d. a và b đúng.

Câu 12. Nhiệm vụ cấp bách trước mắt của cách mạng nước ta sau Cách mạng tháng Tám là gì?

- a. Giải quyết nạn ngoại xâm và nội phản.
- b. Giải quyết về vấn đề tài chính.
- c. Giải quyết nạn đói, nạn dốt.
- d. Giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính.

Câu 13. Để đẩy lùi nạn đói, biện pháp nào là quan trọng nhất?

- a. Lập hũ gạo tiết kiệm.

- b. Tổ chức ngày đồng tâm để có thêm gạo cứu đói.
- c. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất.
- d. Chia lại ruộng công cho nông dân theo nguyên tắc công bằng và dân chủ.

Câu 14. Câu nào dưới đây là lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm giải quyết nạn đói:

- a. “Không một tấc đất bỏ hoang”.
- b. “Tấc đất, tấc vàng”.
- c. Tăng gia sản xuất, tăng gia sản xuất ngay! tăng gia sản xuất nữa!”.
- d. Tất cả các câu trên.

Câu 15. Biện pháp nào quan trọng nhất để chính quyền cách mạng kịp thời giải quyết khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám?.

- a. Động viên lòng nhiệt tình yêu nước và ủng hộ Chính phủ của nhân dân.
- b. Chính phủ ký sắc lệnh phát hành tiền Việt Nam (31/1/1946).
- c. Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước (23/11/1941).
- d. Tiết kiệm chi tiêu.

Câu 16. Chính sách nào do Chính phủ ban hành có thể thực hiện được ngay?

- a. Tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày.
- b. Chia lại ruộng đất công theo nguyên tắc công bằng và dân chủ
- c. Ra thông tư giảm tô.
- d. Bãi bỏ thuế thân và các thứ thuế vô lý khác.

Câu 17. Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập cơ quan Bình dân học vụ vào ngày tháng năm nào?

- a. 7/3/1945
- b. 8/9/1945
- c. 9/9/1945
- d. 10/9/1945

Câu 18. Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào thực hiện “Tuần lễ vàng”, “Quỹ độc lập” nhằm mục đích gì?

- a. Giải quyết khó khăn về tài chính của đất nước.
- b. Quyên góp tiền, để xây dựng đất nước.
- c. Quyên góp vàng, bạc để xây dựng đất nước.
- d. Để hỗ trợ việc giải quyết nạn đói.

Câu 19. Chính phủ kí sắc lệnh phát hành tiền Việt Nam vào ngày tháng năm nào?

- a. 28/1/1946
- b. 29/1/1946
- c. 30/1/1946
- d. 31/1/1946

Câu 20. Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước ngày tháng năm nào?

- a. 23/11/1946
- b. 24/11/1946
- c. 25/11/1946
- d. 26/11/1946

Câu 21. Nhân dân ta đã vượt qua được những khó khăn to lớn, củng cố và tăng cường đấu tranh chống thù trong giặc ngoài. Đó là kết quả và ý nghĩa của:

- a. Những chủ trương và biện pháp để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám.
- b. Những chủ trương và biện pháp để giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám.
- c. Những chủ trương và biện pháp để giải quyết về tài chính sau Cách mạng tháng Tám.

d. Những chủ trương và biện pháp để giải quyết nạn đói, nạn dốt.

Câu 22. Ý nghĩa của những kết quả đạt được trong việc giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính:

a. Thể hiện được bản chất, tính ưu việt của chế độ mới

b. Cổ vũ động viên nhân dân ta quyết tâm bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ độc lập tự do vừa giành được

c. Chuẩn bị về vật chất, tinh thần cho toàn dân tiến tới cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược

d. a, b và c đúng

Câu 23. Thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam Bộ bắt đầu từ ngày tháng năm nào?

a. 2/9/1945

b. 6/9/1945

c. Đêm 22 rạng 23/9/1945

d. 5/10/1945

Câu 24. Kẻ thù nào dọn đường tiếp tay cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta?

a. Bọn Việt Quốc, Việt Cách.

b. Đế quốc Anh và quân Nhật còn lại ở Việt Nam.

c. Các lực lượng phản cách mạng trong nước.

d. Bọn Nhật đang còn tại Việt Nam.

Câu 25. Khi thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta mở đầu là cuộc chiến đấu của quân và dân ta ở đâu?

a. Sài Gòn - Chợ Lớn.

b. Nam Bộ.

c. Trung Bộ.

d. Bến Tre.

TỔ TRƯỞNG
(kí, ghi rõ họ tên)

NHÓM TRƯỞNG
(kí, ghi rõ họ tên)

Trần Thị Thu Hiền

Đặng Thị Hoa Hồng